

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG

Bản án số: 120/2023/DSST

Ngày: 10 – 10 – 2023.

“ V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản ”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Văn Hồng.

2/ Ông Trần Văn Lập.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Tuyết Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V không tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét
xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 258/2023/TLST - DS ngày 28 tháng 7
năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét
xử số: 229/2023/QĐXX - ST ngày 05/9/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số
251/2023/QĐ – HPT ngày 20/9/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trương Văn C** – sinh năm: 1954 (Vắng có đơn xin vắng
mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Quang Trạch, xã Trung Chánh, huyện Vũng Liêm, tỉnh
Vĩnh Long.

- *Bị đơn:*

1/ Anh **Phan Văn T** – sinh năm: 1985 (Vắng mặt).

2/ Chị **Nguyễn Thị Ngọc H** – sinh năm: 1975 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Cái Trôm, xã Tân Quới Trung, huyện V, tỉnh Vĩnh
Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn ông Trương Văn C trình bày:*

- Nguyên vào ngày 15/01/2021 anh T chị H có hỏi vay của ông số tiền
250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) để đáo hạn ngân hàng. Hai bên thỏa

thuận lãi suất 1.000.000đ ngày 2.000đ. Hẹn khi nào Ngân hàng giải ngân xong sẽ trả vốn. Sau đó khoảng 5 ngày ông có hỏi chị H anh T và yêu cầu trả vốn nhưng chị H anh T không trả lý do Ngân hàng không cho vay lại. Mãi đến ngày 20/3/2022 anh T chị H mới trả cho ông số tiền 150.000.000đ. Còn lại 100.000.000đ anh T chị H có thỏa thuận mỗi quý sẽ đóng lãi theo lãi suất Ngân hàng. Và trả số tiền trên trong thời hạn 36 tháng. Ngày đến hạn đầu tiên là vào tháng 03 năm 2023 (quý 1) sẽ trả cho 20.000.000đ. Nhưng khi đến hạn trả thì anh T chị H không trả vốn và cũng không đóng lãi như đã thỏa thuận làm cho quyền lợi của ông bị xâm phạm. Ông đã rất nhiều lần yêu cầu anh T chị H trả số tiền trên cho ông nhưng anh T chị H trốn tránh không chịu trả.

Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm giải quyết buộc anh Phan Văn T và chị Nguyễn Thị Ngọc H phải trả cho ông số tiền vốn vay là 100.000.000đ và tiền lãi theo lãi suất là 1,2% tháng tính từ ngày 20/4/2022 đến 20/9/2023 là 17 tháng. Cụ thể $100.000.000đ \times 1,2\% \times 17 \text{ tháng} = 18.000.000đ$. Tổng cộng vốn và lãi là 118.000.000đ (Một trăm mười tám triệu đồng).

Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ chị H anh T lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông C có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa ông C và anh T, chị H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm. Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị H anh T đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Ông C trình bày năm 2021 ông có cho chị H anh T vay số tiền 250.000.000đ để đáo hạn ngân hàng. Tuy nhiên sau đó Ngân hàng không cho vay lại, anh T chị H không có tiền trả vốn cho ông theo thỏa thuận. Mãi đến ngày 20/3/2023 anh T, chị H trả cho ông được 150.000.000đ còn lại 100.000.000đ cho đến nay chưa trả.

Trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng và gửi các tài liệu chứng cứ cho chị H anh T nhưng phía chị H anh T vẫn cố tình lánh mặt không đến Tòa án trình bày ý kiến cũng như yêu cầu của mình. Ông C có nộp biên nhận nợ bản chính cho Tòa án. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân

sự thì đây là những tình tiết, sự kiện nguyên đơn không phải chứng minh.

[3] Trong hợp đồng vay tài sản trên ông C đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình là giao đủ số tiền cần vay cho anh T, chị H, sau khi nhận tiền anh T, chị H không thực hiện nghĩa vụ của mình là trả vốn và lãi theo đúng thời gian thỏa thuận làm cho quyền lợi của ông C bị thiệt hại. Anh T, chị H đã được tổng đạt trực tiếp thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp và hòa giải và quyết định xét xử lần thứ hai của Tòa án nhưng anh T, chị H vẫn không đến Tòa án trình bày có hay không việc vay mượn tiền trên. Điều này đồng nghĩa với việc chị H anh T đã thừa nhận có nợ tiền vay của ông C vì không có ý kiến phản bác. Nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C là có căn cứ chấp nhận.

[4] Từ những căn cứ nêu trên xác định đã có đủ cơ sở buộc anh T, chị H có trách nhiệm trả cho ông C số tiền vốn và lãi là 118.000.000đ là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự.

[5] Án phí sơ thẩm: Buộc anh T, chị H phải nộp số tiền 5.900.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26, Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 463; 465; 466 Bộ luật dân sự 2015; Điều 35; Điều 39; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trương Văn C.

Buộc chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Phan Văn T có trách nhiệm trả cho ông Trương Văn C số tiền nợ vốn là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), lãi là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng). Tổng cộng vốn và lãi là 118.000.000đ (Một trăm mười tám triệu đồng).

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Án phí sơ thẩm:**

+ Buộc chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Phan Văn T phải nộp án phí là 5.900.000đ (Năm triệu chín trăm ngàn đồng).

+ Ông Trương Văn C không phải nộp án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Cường